

- Câu 1.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân Liên Xô bắt tay khôi phục kinh tế và xây dựng CNXH trong hoàn cảnh
- A. Được sự giúp đỡ của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.
B. Liên Xô, Mĩ, Anh và Pháp vẫn là đồng minh, giúp đỡ lẫn nhau.
C. Đất nước chịu nhiều tổn thất về người và của, khó khăn về nhiều mặt.
D. Là nước thắng trận, thu nhiều lợi nhuận và thành quả từ Hội nghị Ianta.
- Câu 2.** Sự kiện nào **không** đánh dấu sự biến đổi về chính trị của khu vực Đông Bắc Á?
- A. Sự xuất hiện nhà nước Đại Hàn Dân Quốc (8 - 1948).
B. Hồng Công, Đài Loan, Hàn Quốc là 3 con rồng ở Đông Bắc Á.
C. Sự ra đời của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (1 - 10 - 1949).
D. Sự thành lập nhà nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Triều Tiên (9/1948)
- Câu 3.** Nguyên nhân khách quan làm cho kinh tế Nhật Bản phát triển là
- A. Truyền thống lao động cần cù.
B. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước.
C. Biết tận dụng thành tựu khoa học-kỹ thuật của thế giới.
D. Con người được xem là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định hàng đầu.
- Câu 4.** Sự kiện nào đặt các quốc gia dân tộc đứng trước thách thức của chủ nghĩa khủng bố?
- A. Liên Xô sụp đổ. B. Sự sụp đổ của trật tự hai cực Ianta.
C. Tổ chức Vacsava chấm dứt hoạt động. D. Nước Mĩ bị tấn công bất ngờ vào ngày 11/9/2001.
- Câu 5.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, mâu thuẫn cơ bản, cấp bách hàng đầu của xã hội Việt Nam là
- A. Công nhân với tư sản. B. Nông dân với địa chủ.
C. Địa chủ và tư sản. D. Nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- Câu 6.** Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám 1945?
- A. Cổ vũ mạnh mẽ các dân tộc thuộc địa đấu tranh tự giải phóng mình.
B. Phá tan xiềng xích nô lệ của Pháp Nhật và phong kiến, đem lại độc lập tự do cho dân tộc.
C. Buộc Pháp công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
D. Mở ra một kỉ nguyên mới: kỉ nguyên độc lập, tự do, kỉ nguyên nhân dân nắm chính quyền.
- Câu 7.** Nòng cốt của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tổ chức
- A. Cộng sản đoàn B. Hội Phục Việt C. Đảng Lập hiến D. Đảng Thanh niên
- Câu 8.** Âm mưu thâm độc của Mĩ trong “Chiến tranh đặc biệt” là
- A. Phá hoại cách mạng miền Bắc. B. “Dùng người Việt, đánh người Việt”
C. Tiến hành đồn dân, lập “ấp chiến lược”. D. Sử dụng phương tiện chiến tranh và cố vấn Mĩ.
- Câu 9.** Năm 1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam ở
- A. Hà Nội. B. Gia Định C. Đà Nẵng. D. Huế.
- Câu 10.** Sau thất bại ở Việt Bắc thu - đông năm 1947, Pháp buộc phải thay đổi chiến lược
- A. Từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh lâu dài.
B. Chuyển sang đàm phán với Chính phủ ta.
C. Chuyển sang phòng ngự sang tấn công quân chủ lực ta.
D. Cầu xin viện trợ và phụ thuộc ngày càng nhiều vào Mĩ.
- Câu 11.** Lực lượng tiến hành chiến lược "Chiến tranh cục bộ" là
- A. Quân đội viễn chinh Mĩ kết hợp quân các nước đồng minh của Mĩ.
B. Quân Mĩ, quân các nước Đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.
C. Quân đội tay sai là chủ yếu kết hợp vũ khí và trang thiết bị hiện đại của Mĩ.
D. Quân đội tay sai cùng với quân Mĩ kết hợp vũ khí và trang thiết bị hiện đại của Mĩ.

- Câu 12.** Nêu phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam được khẳng định trong Nghị quyết 15 của Đảng (1959)?
- A. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng vũ trang.
 - B. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
 - C. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh vũ trang là chủ yếu, kết hợp với lực lượng chính trị.
 - D. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng con đường đấu tranh chính trị là chủ yếu, kết hợp lực lượng vũ trang.
- Câu 13.** Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã
- A. lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
 - B. Đưa nhân dân lao động lên làm chủ đất nước.
 - C. Giải phóng người lao động khỏi mọi sự áp bức.
 - D. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- Câu 14.** Công cuộc xây dựng chủ nghĩa ở Liên Xô (từ 1950 đến nửa đầu những năm 70) đã có những ý nghĩa lớn lao như thế nào?
- A. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
 - B. Khẳng định sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác-Lênin.
 - C. Chứng minh cho tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.
 - D. Giúp phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới phát triển.
- Câu 15.** Chính sách đối ngoại của Mỹ đối với Việt Nam từ năm 1949 đến năm 1954 là
- A. Phản đối Pháp xâm lược Việt Nam.
 - B. Trung lập, không can thiệp vào Việt Nam.
 - C. Ủng hộ nhân dân Việt Nam giành độc lập từ tay quân phiệt Nhật Bản.
 - D. Can thiệp, “đính lú” trực tiếp vào cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp.
- Câu 16.** Mục tiêu cơ bản của Chiến tranh lạnh do Mỹ phát động là gì?
- A. Bắt các nước Đồng minh lệ thuộc Mỹ.
 - B. Ngăn chặn, tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.
 - C. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và cách mạng thế giới.
 - D. Mỹ thực hiện chiến lược toàn cầu nhằm làm bá chủ thế giới.
- Câu 17.** Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu đi vào đấu tranh tự giác?
- A. Bãi công của thợ nhuộm ở Chợ Lớn.
 - B. Bãi công của công nhân ở Nam Định, Hà Nội.
 - C. Thành lập Công hội do Tôn Đức Thắng đứng đầu.
 - D. Bãi công của công nhân thợ máy xưởng Ba Son.
- Câu 18.** Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường của những người đi trước là
- A. đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.
 - B. đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản.
 - C. đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa vô sản.
 - D. đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác – Lênin.
- Câu 19.** Cho biết mục tiêu đấu tranh trong phong trào yêu nước dân chủ công khai những năm 1919- 1925?
- A. Đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925).
 - B. Chống bọn tư bản Pháp nắm độc quyền xuất cảng lúa gạo.
 - C. Đòi một số quyền lợi về kinh tế và các quyền tự do dân chủ.
 - D. Thành lập Đảng Lập hiến tập hợp lực lượng quần chúng chống Pháp.
- Câu 20.** Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho phong trào cách mạng ở Nghệ - Tĩnh lên cao?
- A. Đã lập được chính quyền Xô viết.
 - B. Có tổ chức cộng sản và cơ sở đảng khá mạnh.
 - C. Nhân dân ở đây có lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc.

D. Cơ sở công nghiệp Vinh – Bến Thủy tập trung nhiều công nhân.

- Câu 21.** Đảng ta chủ trương chuyển từ nhân nhượng với Trung Hoa Dân Quốc sang hòa hoãn với Pháp là vì?
A. Pháp mạnh hơn Trung Hoa Dân Quốc.
B. Trung Hoa Dân Quốc ký hòa ước Hoa- Pháp.
C. Pháp, Trung Hoa Dân Quốc đang tranh chấp Việt Nam.
D. Pháp - Trung Hoa Dân Quốc chuẩn bị rút quân về nước.
- Câu 22.** Kết quả lớn nhất mà quân dân ta đạt được trong chiến dịch Biên Giới thu- đông 1950 là
A. phá sản kế hoạch Rơ ve.
B. đã tiêu diệt nhiều sinh lực địch.
C. ta đã giành quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính (Bắc Bộ).
D. giải phóng một vùng biên giới Việt -Trung từ Cao Bằng đến Đình Lập với 35 vạn dân.
- Câu 23.** Nội dung nào sau đây không phải là mục đích của Việt nam khi mở chiến dịch Biên giới Thu-Đông 1950
A. Phát huy thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính
B. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc
C. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch
D. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới
- Câu 24.** Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỷ XIX đã
A. Làm cho sức mạnh phòng thủ của đất nước bị suy giảm.
B. Trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.
C. Làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.
D. Đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.
- Câu 25.** Vai trò của tổ chức Liên hợp quốc trong nửa thế kỉ qua là?
A. Giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột ở các khu vực trên thế giới.
B. Hợp tác quốc tế về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội giữa các nước thành viên.
C. Trợ giúp các nước đang phát triển, thực hiện cứu trợ nhân đạo giúp các nước.
D. Diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- Câu 26.** Biến đổi quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là
A. Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước trên thế giới.
B. Nhiều nước có tốc độ phát triển khác nhau.
C. Sự ra đời của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN).
D. Từ các nước thuộc địa trở thành những quốc gia độc lập.
- Câu 27.** Anh và Pháp phải chịu một phần trách nhiệm về sự bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) vì
A. Thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít.
B. Thực hiện chính sách hòa bình, trung lập.
C. Không tham gia khối Đồng minh chống phát xít.
D. Ngăn cản việc thành lập liên minh chống phát xít.
- Câu 28.** Để thích nghi với xu thế toàn cầu hóa, Việt Nam cần phải
A. Nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức. **B.** Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
C. Tận dụng nguồn vốn và kĩ thuật bên ngoài. **D.** Ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật.
- Câu 29.** Sự kiện đánh dấu bước đầu chuẩn bị tổ chức, tư tưởng, cho sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam sau này:
A. Thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên.
B. Sự thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
C. Nguyễn Ái Quốc về đến Quảng Châu – Trung Quốc.
D. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Câu 30.** Chủ trương của Đảng ta đối với vấn đề thù trong, giặc ngoài (từ tháng 9-1945 đến trước ngày 19-12-1946) được đánh giá là
A. mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.
B. cứng rắn về sách lược, mềm dẻo về nguyên tắc.

- C. cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược.
- D. vừa cứng rắn, vừa mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.

- Câu 31.** Đây là mục tiêu chung của các thế lực phản động trong và ngoài nước đối với nước ta sau Cách mạng tháng Tám
- A. chống phá chính quyền cách mạng Việt Nam.
 - B. bảo vệ chính quyền Trần Trọng Kim ở Việt Nam.
 - C. mở đường cho đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam.
 - D. đưa thực dân Pháp và bọn tay sai trở lại Việt Nam.
- Câu 32.** Sự kiện đánh dấu kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam giành thắng lợi hoàn toàn là?
- A. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.
 - B. Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953- 1954.
 - C. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết.
 - D. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơnevơ.
- Câu 33.** Điểm khác nhau cơ bản giữa Luận cương chính trị (10-1930) với Cương lĩnh chính trị (2-1930) đầu tiên của Đảng là gì?
- A. Xác định cách mạng Việt Nam có quan hệ mật thiết với cách mạng thế giới.
 - B. Đánh giá đúng khả năng cách mạng của các giai tầng xã hội khác ngoài công- nông.
 - C. Khẳng định giai cấp công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
 - D. Đánh giá không đúng khả năng cách mạng của các giai tầng xã hội khác ngoài công- nông.
- Câu 34.** Một trong những điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy(1883- 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885-1896)
- A. Lợi dụng địa thế để xây dựng căn cứ
 - B. Phạm vi hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ
 - C. Có căn cứ chính ở vùng đồng bằng
 - D. Tổ chức lực lượng nghĩa quân thành 15 quân thứ
- Câu 35.** Ý nào phản ánh đúng và đầy đủ vai trò của Đảng Lao động Việt Nam trong chỉ đạo cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?
- A. Đưa ra phương châm “Thần tốc, táo bạo và chắc thắng”.
 - B. Quyết định giải phóng miền Nam trước mùa mưa năm 1975.
 - C. Đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong 2 năm 1975 và 1976.
 - D. Luôn bám sát tình hình, đưa ra những quyết định chính xác, đúng thời cơ.
- Câu 36.** Thực tiễn cách mạng Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 phản ánh quy luật nào?
- A. Dựng nước đi đôi với giữ nước.
 - B. Luôn giữ vững chủ quyền dân tộc.
 - C. Kiên quyết chống ngoại xâm.
 - D. Mềm dẻo trong chính sách ngoại giao.
- Câu 37.** Đánh giá tác động của chiến thắng Bình Giã (Bà Rịa) đối với chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở miền Nam?
- A. Phá sản hoàn toàn.
 - B. Phá sản về cơ bản.
 - C. Phá sản từng bước.
 - D. Phá sản từng phần.
- Câu 38.** Các nước Đông Nam Á có thể học tập được gì từ Liên minh châu Âu (EU) để xây dựng một Cộng đồng Đông Nam Á?
- A. Đẩy mạnh liên kết giữa các nước thành viên về quân sự và chính trị.
 - B. Đẩy mạnh liên kết giữa các nước thành viên về kinh tế, tiền tệ và chính trị.
 - C. Đẩy mạnh liên kết giữa các nước thành viên về văn hóa, giáo dục.
 - D. Đẩy mạnh liên kết giữa các nước thành viên về chính trị, xã hội.
- Câu 39.** Từ năm 1930 đến năm 2000, sự kiện nào “có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt mới trong lịch sử tiến hóa của cách mạng Việt Nam”?
- A. Hiệp định Giơnevơ.
 - B. Chiến thắng Điện Biên Phủ.
 - C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
 - D. Cách mạng tháng Tám thành công.
- Câu 40.** Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), thắng lợi nào đã tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam?
- A. Chiến thắng Phước Long đường số 14
 - B. Hiệp định Pari năm 1973.

C. Sau chiến thắng chiến dịch Huế- Đà Nẵng. **D.** Sau chiến thắng của chiến dịch Tây Nguyên.

----- **HẾT** -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.